Hiện nay chủ yếu quy định hỗ trợ về mặt kỹ thuật như thông tin, tư vấn xây dựng điều lệ, tổ chức hội nghị thành lập,... kinh phí hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã quá thấp, thủ tục còn phức tạp khó thanh toán.

+ Chính sách đào tạo cán bộ hợp tác xã:

Hệ thống chính sách ban hành chậm, triển khai đồng bộ việc thể chế hóa Nghị quyết và cụ thể hóa thực hiện Luật HTX sau 9 năm vẫn chưa ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn theo yêu cầu, chính sách và biện pháp hỗ trợ chưa rõ nét, nội dung chính sách và nguồn lực thực hiện ít, lại phân tán. Văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với tình hình thực tế

Do kinh tế tập thể mà trọng tâm là Hợp tác xã là một loại hình kinh tế đặc thù, hiện nay hình thức đào tạo cán bộ hợp tác xã là gửi đi đào tạo như đào tạo chung cùng với các lĩnh vực kinh tế khác điều này chưa làm rõ được nét đặc thù riêng của kinh tế tập thể. Cán bộ hợp tác xã sau khi được đào tạo đã có được kiến thức cơ bản nhưng khi hoạt động trong lĩnh vực hợp tác xã lại gặp nhiều khó khăn vì vậy trong hình thức đào tạo cán bộ hợp tác xã cần gắn giữa đào tạo chuyên môn và đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo hợp tác xã

Một số địa phương chưa có chính sách hỗ trợ cho cán bộ hợp tác xã đi học dài hạn (trung cấp, cao Đẳng, Đại học).

Một số cơ sở đào tạo nội dung đào tạo cán bộ quản lý hợp tác xã thường được biên soạn theo ý nghĩ chủ quan của đơn vị tổ chức, giáo trình tài liệu học chưa bám sát với thực tiễn yêu cầu của thị trường.

Chưa xây dựng được kế hoạch tổng thể dài hạn về đào tạo cán bộ HTX (kế hoạch đào tạo bao gồm cả kinh phí để thực hiện); do còn bộ phận cán bộ là kiêm nhiệm, kinh phí còn hạn chế. Chính sách đào tạo theo Nghị định số 88 của Chính phủ chưa theo kịp thực tiễn.

Kinh phí hỗ trợ thấp gây khó khăn cho công tác tổ chức đào tạo, phần lớn các hợp tác xã không có kinh phí hỗ trợ học tập dài hạn tại các trường đào tạo.

Bản thân người được mời tham gia các lớp đào tạo tại các khóa học về Luật hợp tác xã tâm lý còn ngại đi học, ngại tiếp cận các văn bản pháp luật, tư duy, thói quen cũ.

+ Chính sách bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã:

Chưa có kế hoạch tổng thể trong nhiều năm về công tác bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã (kế hoạch đào tạo bao gồm cả kinh phí để thực hiện) Chưa gắn với cơ quan quản lý chuyên ngành về hợp tác xã.

Văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với thực tế hiện nay; văn bản hướng dẫn chưa được thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời; chính sách đưa ra không còn phù

hợp cho trượt giá. Do định mức chi phí xây dựng từ năm 2006 đến nay không phù hợp với tình hình thực tế.

Do trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã không đồng đều nên việc tiếp cận thông tin về chính sách đào tạo, bồi dưỡng còn hạn chế.

Kinh phí bồi dưỡng còn hạn chế; cơ sở vật chất, trường lớp còn nhiều hạn chế, chưa có cơ sở bồi dưỡng riêng cho khu vực kinh tế tập thể.

III. Kiến nghị về chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong thời gian tới.

1. Chính sách thành lập mới

- Nhà nước cần có chính sách mạnh hơn về việc khuyến khích hỗ trợ thành lập mới HTX; nên có 1 đầu mối từ Trung ương đến địa phương trong thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến quan điểm chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện ưu đãi đầu tư cho tất cả hợp tác xã, khi hợp tác xã đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng ưu đãi theo quy định.

- Cần quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc tổ chức thực hiện chính sách tránh tình trạng "mạnh ai nấy làm". có địa phương thực hiện có nơi không thực hiện; nên tập trung vào một đầu mối thực hiện việc khảo sát nhu cầu và triển khai thực hiện, tổng hợp, đánh giá kết quả có như vậy mới phát huy hết hiệu quả của các chính sách hỗ trợ.

- Nên có chính sách quy định quỹ đất hỗ trợ hợp tác xã khi thành lập mới để có cơ sở hoạt động; xác định rõ tiêu chí các hợp tác xã được hỗ trợ thành lập mới, quy định cụ thể mức phí hỗ trợ cho từng hợp tác xã được thành lập mới, nên có chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động ban đầu; quy định tăng số xã viên tối thiểu. Cấp đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã theo mô hình liên thông trên cổng thông tin đăng ký kinh doanh quốc gia để rút ngắn thời gian, thủ tục hành chính.

- Nghị định số 88 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể và Thông tư số 66 của Bộ Tài chính quy định hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã cần chỉnh sửa, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, tăng các định mức hỗ trợ cho hợp tác xã mới thành lập.

2. Chính sách đào tạo cán bộ:

- Nhà nước có chính sách mạnh hơn về việc hỗ trợ đào tạo cán bộ hợp tác xã; nên có 1 đầu mối trong thực hiện chính sách và quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc tổ chức thực hiện chính sách tránh tình trạng "mạnh ai nấy làm", có địa phương thực hiện có nơi không thực hiện, nên lồng ghép với các chính sách khác để đảm bảo hiệu quả hơn.

- Xây dựng chính sách về đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho công tác kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Tăng cường cán bộ chuyên môn có trình độ cao làm việc tại các đơn vị quản lý nhà nước đối với hợp tác xã.

- Cần phải có chính sách ưu đãi đào tạo cán bộ trẻ có năng lực về làm việc lâu dài tại các hợp tác xã. Nâng cao mức hỗ trợ các chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã về đao tạo cán bộ HTX và phát triển nguồn nhân lực.

- Nghị định số 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ tại điều 4 quy định điều kiện hỗ trợ đào tạo cho học viên hợp tác xã được cử đi học có độ tuổi không quá 40; Quy định này không còn phù hợp với hiện tại do ở hợp tác xã nông nghiệp số lượng cán bộ Lãnh đạo quản lý trên 40 tuổi là rất nhiều và đối tượng này cần được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng liên tục vì vậy không nên giới hạn tuổi trong trường hợp này; cần mở rộng đối tượng được đào tạo.

- Có chính sách khuyến khích hỗ trợ phù hợp bố trí kinh phí đào tạo cho hợp tác xã để cử cán bộ đi đào tạo: hàng năm bố trí kinh phí đào tạo để thường xuyên mở các lớp đào tạo ngắn hạn và dài hạn về hợp tác xã; tăng định mức chi hỗ trợ đào tạo cán bộ hợp tác xã cho phù hợp với thực tế hiện nay. Nếu đối tượng hợp tác xã học chuyên ngành kế toán thì ngoài việc hỗ trợ học phí cần hỗ trợ thêm chi phí đi lại, tài liệu.

- Xây dựng biên soạn giáo trình chuẩn cho đào tạo các chức danh Ban Quản trị, Ban Kiểm soát và nguồn các bộ điều hành hợp tác xã, đồng thời biên soạn bộ giáo trình theo từng lĩnh vực. Các chương trình đào tao phải gắn liền với nhu cầu của các HTX với nội dung đơn giản, dễ hiểu; tiếp tục triển khai đào tạo tập trung vào các làng nghề truyền thống. Nâng cao năng lực giảng viên sát với thực tế hơn, học viên cần được đi thực tế trong các khóa đào tạo.

- Đề xuất cho thành lập cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX tại tỉnh, thành phố dành riêng cho khu vực kinh tế tập thể (thành lập trường).

3. Chính sách bồi dưỡng cán bộ:

- Nhà nước có chính sách mạnh hơn về việc hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX, nên có 1 đầu mối trong thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX. Kinh phí đáp ứng nhu câu bồi dưỡng cán bộ HTX còn hạn chế. Hà Nội những năm qua chưa nhận được bố trí ngân sách của TW, đề nghị bố trí hàng năm để hỗ trợ cho khu vực kinh tế tập thể.

- Xây dựng chính sách về đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực cho công tác kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể phù hợp với tình hình

thực tế. Thường xuyên nâng cao kiến thức về kinh tế hợp tác, cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, theo dõi hợp tác xã.

- Tăng cường cán bộ chuyên môn có trình độ cao làm việc tại các đơn vị quản lý nhà nước đối với HTX.

- Thường xuyên quan tâm nâng cao nhận thức về mục đích ý nghĩa và tầm quan trọng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển hợp tác xã.

- Nâng định mức hỗ trợ cho công tác bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã, cán bộ quản lý nhà nước về hợp tác xã (cán bộ cấp tỉnh, huyện), điều chỉnh mức hỗ trợ tiền ăn, nghỉ, đi lại từ 50% lên 100%; nâng định mức chi tiền nước uống và các khoản chi khác cho phù hợp với các chế độ khác.

- Bố trí kinh phí về bồi dưỡng để thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý hợp tác xã và cả xã viên. Quan tâm tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức kỹ thuật mới, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin, các lớp bồi dưỡng theo từng chuyên đề để áp dụng vào thực tế hiện nay cho hợp tác xã.

PHẦN II. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA ĐỐI VỚI CƠ QUAN THỰC HIỆN

Tổng số phiếu điều tra là 48 phiếu của mẫu số 02-ĐVTH, gồm 16 phiếu điều tra tại sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 16 phiếu điều tra tại Liên minh Hợp tác xã; 16 phiếu điều tra tại các cơ sở tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX thuộc 16 tỉnh, thành phố khu vực Đồng bằng Sông Hồng và khu vực Đông Nam bộ.

I. Đánh giá tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã giai đoạn 2007-2012

1. Tính kịp thời của việc thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, đối với các công việc được đánh giá như sau:

- Mức độ kịp thời của công tác tổng hợp nhu cầu thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN&PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	37.5 = 6/16	25 = 4/16	12.5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	37.5 = 6/16	50 = 8/16	50 = 8/16
3	Bình thường,	18.3 = 3/16	18,8 = 3/16	18,8 = 3/16
4	Không kịp thời		6.3 = 1/16	
5	Kém			
6	Không đánh giá	6.3 = 1/16		18,8 = 3/16

- Mức độ kịp thời của công tác giao kế hoạch, giao nhiệm vụ thực hiện thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	18.8 = 3/16	12.5 = 2/16	12.5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	37.5 = 6/16	56.3 = 9/ 16	37,5= 6/16
3	Bình thường,	25 = 4/16	18,8 = 3/16	31.3 = 5/16
4	Không kịp thời	12.5 = 2/16	6,3 = 1/16	-
5	Kém	-	6,3 = 1/16	-

6	Không đánh giá	6,3 = 1/16	-	18,8 = 3/16

- Mức độ kịp thời của công tác phân bổ kinh phí thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	12.5 = 2/16	12,5 = 2/16	12,5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	25 = 4/16	50 = 8/ 16	18.8= 3/16
3	Bình thường,	25 = 4/16	25 = 4/16	31,3 = 5/16
4	Không kịp thời	12,5 = 2/16	12,5 = 2/16	6,3 = 1/16
5	Kém	6,3= 1/16	-	-
6	Không đánh giá	18,8 = 3/16	-	31,3 = 5/16

- Mức độ kịp thời về tiến độ giao kế hoạch, giao vốn cho thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	18.8 = 3/16	12,5 = 2/16	6.3 = 1/16
2	Tương đối kịp thời	18,8 = 3/16	43.8 = 7/ 16	18,8= 3/16
3	Bình thường,	31,3 = 5/16	31,3 = 5/16	43,8 = 7/16
4	Không kịp thời	12,5 = 2/16	12,5 = 2/16	6,3 = 1/16
5	Kém	-	-	-
6	Không đánh giá	18,8 = 3/16	-	25 = 4/16

- Tính kịp thời về công tác báo cáo kết quả thực hiện thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	25 = 4/16	37,5 = 6/16	12,5 = 2/16

2	Tương đối kịp thời	37.5 = 6/16	50 = 8/ 16	31.3 = 5/16
3	Bình thường,	18.8 = 3/16	6.3 = 1/16	25 = 4/16
4	Không kịp thời	6.3 = 1/16	6.3 – 1/16	-
5	Kém	-	-	-
6	Không đánh giá	12.5 = 2/16	-	31.3 = 5/16

2- Trong mối quan hệ với cơ quan trực tiếp thực hiện, tính kịp thời của việc thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, đối với các công việc được đánh giá như sau:

- Tính kịp thời về công tác tổng hợp nhu cầu thành lập mới HTX, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX của các đơn vị cấp dưới trực tiếp thực hiện:

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở Nông nghiệp & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	25 = 4/16	37,5 = 6/16	12,5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	37,5 = 6/16	50 = 8/ 16	31,3 = 5/16
3	Bình thường,	18,8 = 3/16	6.3 = 1/16	25 – 4/16
4	Không kịp thời	6,3 = 1/16	6,3 = 1/16	-
5	Kém	-	-	-
6	Không đánh giá	12,5 = 2/16	-	31,3 = 5/16

- Tính kịp thời của cách thức giao kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện cho các đơn vị thực hiện chính sách thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	18.8= 3/16	18.8 = 3/16	12,5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	25 = 4/16	62,5 = 10/ 16	43,8 – 7/16
3	Bình thường,	37.5 = 6/16	6.3 = 1/16	18.8 = 3/16
4	Không kịp thời	-	6.3 = 1/16	-

5	Kém	-	-	-
6	Không đánh giá	18,3 = 3/16	6,3 = 1/16	25 = 4/16

- Tính kịp thời của việc giao kinh phí thực hiện cho các đơn vị trực tiếp thực hiện chính sách thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	25= 4/16	12,5 = 2/16	12,5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	18,8 = 3/16	62,5 = 10/ 16	25 = 4/16
3	Bình thường,	43,8 = 7/16	12,5 = 2/16	31,3 = 5/16
4	Không kịp thời	-	-	12,5 = 2/16
5	Kém	-	-	-
6	Không đánh giá	12,5 = 2/16	12,5 = 2/16	18,8 = 3/16

- Tính kịp thời của công tác báo cáo kết quả thực hiện về chính sách thành lập mới, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Sở NN & PTNT (Số phiếu đánh giá = %)	Liên minh HTX (Số phiếu đánh giá = %)	Cơ sở đào tạo (Số phiếu đánh giá = %)
1	Rất kịp thời	25= 4/16	37,5 = 6/16	12,5 = 2/16
2	Tương đối kịp thời	37,5 = 6/16	43,8 = 7/ 16	37,5 = 6/16
3	Bình thường,	25 = 4/16	6,3 = 1/16	31,3 = 5/16
4	Không kịp thời	-	6,3 = 1/16	-
5	Kém	-	-	-
6	Không đánh giá	12,5 = 2/16	6,3 = 1/16	18,8 = 3/16

3- Công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX nhìn chung đã được các cơ quan được giao nhiệm vụ quan tâm thực hiện, một số địa phương có sự chỉ đạo chặt chẽ của UBND tỉnh, cụ thể được đánh giá như sau: 35.4% = 17/48 đơn vị đánh giá các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách để kịp thời chấn chỉnh những thiếu

sót trong quá trình tổ chức thực hiện; 6,3% = 3/48 đơn vị đánh giá hàng năm đều thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách; 2.1% = 1/48 đơn vị đánh giá Liên minh HTX phối hợp với các Sở, ngành kiểm tra mỗi quý một lần; 4,2% = 2/48 đơn vị đánh giá 6 tháng 1 lần thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách; 2,1% = 1/48 đơn vị đánh giá luôn được sự quan tâm của UBND tỉnh chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi tình hình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX; 2.1% = 1/48 đơn vị đánh giá công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách tương đối thường xuyên; 10,4% = 5/48 đơn vị đánh giá công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách chưa thường xuyên, liên tục; có 37.5% = 18/48 đơn vị không có ý kiến đánh giá về công tác kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện chính sách.

4. Công tác hỗ trợ thành lập mới HTX:

4.1. Số lượng HTX, sáng lập viên được hỗ trợ:

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hỗ trợ thành lập mới HTX:

Các loại hình HTX	**Số lượng HTX**	**Số lượng sáng lập viên** *(người)*
Nông nghiệp	360	1097
Tín dụng		
Công nghiệp		
Dịch vụ		
Xây dựng		
Vận tải		
Khác *(nếu có, ghi cụ thể)*		
Tổng cộng	360	1097

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh hỗ trợ thành lập mới HTX:

Các loại hình HTX	**Số lượng HTX**	**Số lượng sáng lập viên** *(người)*
Nông nghiệp	386	904
Tín dụng	133	16

Công nghiệp	788	650
Dịch vụ	623	202
Xây dựng	241	65
Vận tải	542	157
Khác *(HTX Môi trường)*	22	32
Tổng cộng	2735	2026

- Các cơ sở đào tạo hỗ trợ thành lập mới HTX:

Các loại hình HTX	**Số lượng HTX**	**Số lượng sáng lập viên** *(người)*
Nông nghiệp	32	26
Tín dụng	3	
Công nghiệp	12	10
Dịch vụ	10	17
Xây dựng	4	
Vận tải	5	
Khác *(HTX Môi trường)*	3	4
Tổng cộng	69	57

4.2. Cơ quan đã thực hiện hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã với những nội dung sau:

Đơn vị tính: %= số phiếu

Nội dung hỗ trợ	**Sở NN & PTNT**		**Liên minh HTX**		**Cơ sở đào tạo**	
	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Đã thực hiện	Chưa thực hiện
Thông tin, tư vấn kiến thức về HTX	87,5 = 14	12,5= 2	100=16	0	37,5=6	62,5=10
Dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX	75=12	25=4	93,8=15	6.3=1	31,3=5	68,8=11

Hoàn thiện thủ tục thành lập, đăng ký kinh doanh và tổ chức hoạt động của HTX.	68,8=11	31,3=5	93.8=15	6,3=1	25=4	75=12
Khác *(nếu có, ghi cụ thể)* - Đào tạo người lao động. - Tuyên truyền điều lệ, - Tư vấn về XD phương án sản xuất, KD - Hỗ trợ Hội nghị thành lập mới HTX. - Hướng dẫn tổ chức đại hội xã viên thành lập HTX. - Xây dựng nội quy, quy chế hoạt động	25=4	75=12	18,3=3	81,3 =13		

4.3. Các cơ quan đã thực hiện hỗ trợ thành lập mới HTX theo phương thức sau:

Đơn vị tính: %= số phiếu

Nội dung hỗ trợ	Sở NN& PTNT		Liên minh HTX		Cơ sở đào tạo cán bộ HTX	
	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Đã thực hiện	Chưa thực hiện
Tư vấn trực tiếp đối với từng đối tượng hợp tác xã chuẩn bị thành lập. sáng lập viên tại địa điểm phù hợp, thuận lợi cho đối tượng được hỗ trợ	81,3 = 13	18.8= 3	93,8=15	6,3=1	18,3=3	81,3=13
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành, nghề hoặc theo	56,3=9	43,8=7	75=12	25=4	25=4	75=12

khu vực xã, liên xã hoặc huyện						
Khác *(nếu có, ghi cụ thể)* - Liên hệ với CQ đăng ký kinh doanh để hỗ trợ HTX hoàn thiện hồ sơ đăng ký KD - Tổ chức khảo sát mô hình HTX tại các tỉnh để vận động thành lập mới HTX	6,3=1	95.8=15	6.3=1	95.8 =15	0	0

4.4. Mức độ đáp ứng nhu cầu về định mức chi hỗ trợ cho các sáng lập viên của các hợp tác xã chuẩn bị thành lập được đánh giá như sau:

Nội dung	*% = số phiếu (48 phiếu điều tra)*					
	Rất phù hợp	**Phù hợp**	**Bình thường**	**Kém phù hợp**	**Hoàn toàn không phù hợp**	**Không đánh giá**
a) Chi tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành, nghề hoặc theo khu vực xã, liên xã hoặc huyện cụ thể:	12,5= 6	20,8=10	20,8=10	20,8=10	6,3=3	18,8=9
- Chi thù lao, đi lại. ăn, ở của giảng viên	16,7=8	27,1=13	18,8=9	20,8=10	0	16,7=8
- Chi tài liệu học tập, nước uống cho học viên	14,6=7	27,1=13	22,9=11	14,6=7	2,1=1	18,8=9
- Thuê hội trường, phòng học (nếu có)	16,7=8	22,9=11	22,9=11	14.6=7	2,1=1	20,8=10

- Chi tiền điện, văn phòng phẩm	14.6=7	16.7=8	35,4=17	16,7=8	0	16,7=8
b) Chi thông tin tuyên truyền. phổ biến kiến thức về hợp tác xã các nội dung cụ thể:	12,5= 6	25=12	31.3=15	12.5= 6	0	18,8=9
- Chi phổ biến kiến thức. thông tin về HTX trên các phương tiện thông tin đại chúng	12,5= 6	20,8=10	27,1=13	16,7=8	4.2=2	18.8=9
- Chi biên soạn, in ấn tài liệu phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp luật về HTX	8.3=4	25=12	25=12	18,8=9	4.2=2	18.8=9
c) Chi tư vấn trực tiếp đối với các sáng lập viên, đại diện HTX chuẩn bị thành lập	4.2=2	2.1=1	2,1=1	8,3=4	0	83,3=40

4.5. Các HTX khi được hỗ trợ thành lập mới mức độ tích cực tham gia được đánh giá như sau:

Nội dung	Đánh giá mức độ tích cực của HTX khi được hỗ trợ thành lập mới % = Số phiếu đánh giá (48 phiếu điều tra)				
	Rất tích cực	Tích cực	Trung bình	Chưa tích cực	Không đánh giá
Sở NN & PTNT	0	62.5=10	18,3=3	6,3=1	12,5=2
Liên minh HTX	25=4	56,3=9	18,8=3	0	0
Các Cơ sở đào tạo. bồi dưỡng cán bộ HTX	0	25=4	43,8=7	0	31,3=5

5. Đánh giá về công tác hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX từ 2007 đến 2012

5.1. Số lượng cán bộ HTX được hỗ trợ đào tạo:

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hỗ trợ đào tạo:

Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số cán bộ được hỗ trợ đào tạo	842	0
	Trong đó:		
-	Ban quản trị	200	0
-	Ban chủ nhiệm	206	0
-	Ban kiểm soát	113	0
-	Kế toán trưởng	3	0
	Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	320	0

- Liên minh HTX hỗ trợ đào tạo:

Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số cán bộ được hỗ trợ đào tạo	869	324
	Trong đó:		
-	Ban quản trị	352	48
-	Ban chủ nhiệm	33	48
-	Ban kiểm soát	13	42
-	Kế toán trưởng	229	87
	Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	242	99

- Các trường dạy nghề hỗ trợ đào tạo:

Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số cán bộ được hỗ trợ đào tạo	230	58
	Trong đó:		

-	Ban quản trị	90	10
-	Ban chủ nhiệm	50	12
-	Ban kiểm soát	60	10
-	Kế toán trưởng	30	5
	Xã viên đang lam chuyên môn, nghiệp vụ	0	21

5.2. Từ 2007 -2012 số lượng cán bộ HTX đã được đào tạo theo các trình độ sau: Qua tổng hợp ý kiến của 03 đơn vị điều tra gồm Sở Nông nghiệp & PTNT, Liên Minh HTX, các cơ sở đào tạo bồi dưỡng tại 16 tỉnh, thành phố của khu vực Đồng bằng sông Hồng và khu vực Đông Nam bộ kết quả như sau:

Đơn vị tính: Người

TT	Trình độ đào tạo	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
1	Đại học		
-	Chính quy	103	50
-	Tại chức	196	193
-	Từ xa	82	29
2	Cao đẳng		
-	Chính quy	193	20
-	Từ xa	32	10
3	Trung học chuyên nghiệp	329	71
4	Dạy nghề	892	1864
5	Khác Tập huấn nghiệp vụ kỹ thuật	200	0

5.3. Số lượng cán bộ HTX và các chuyên ngành đã được hỗ trợ đào tạo từ 2007-2012:

STT	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng (*người*)	
		HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tài chính kế toán	0	89
	Kế toán	343	135
	Quản trị kinh doanh	124	46
	Trồng trọt	170	0

	Điện nông thôn	150	0
	Giao thông vận tải	0	60
	Chăn nuôi	100	0
	Thú y	50	0
	Quản lý đất đai	100	0
	Khác	218	135
	Không có số liệu	72	112
	Tổng cộng	1327	577

5.4. Thái độ của học viên khi tham gia khi tham gia các chương trình đào tạo được đánh giá như sau:

TT	Tên đơn vị đánh giá	Nội dung đánh giá *(%= số phiếu đánh giá)*		
		Tích cực	Trung bình	Không đánh giá
1	Sở Nông nghiệp & PTNT	37,5= 6	18,8 = 3	43,8 = 7
2	Liên minh HTX	56,3 = 9	18,8 = 3	58 = 4
3	Các trường đào tạo	37,5 = 6	18,8 = 3	43,8 = 7

6. Công tác Bồi dưỡng cán bộ HTX từ năm 2007 đến 2012 được đánh giá như sau:

6.1.Số lượng cán bộ HTX được hỗ trợ bồi dưỡng:

Đơn vị tính: người

	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số	101.019	16.460
	Trong đó:		
-	Ban quản trị	33.121	4.768
-	Ban chủ nhiệm	19.402	3.410
-	Ban kiểm soát	21.791	2.839
-	Kế toán trưởng	21.808	2.852
-	Xã viên làm chuyên môn, nghiệp vụ	12.994	2.591

- Các đơn vị đã hỗ trợ như sau:

+ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số cán bộ được hỗ trợ đào tạo	46.241	0
	Trong đó:		
-	Ban quản trị	9.627	0
-	Ban chủ nhiệm	9.698	0
-	Ban kiểm soát	8949	0
-	Kế toán trưởng	9.626	0
	Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	8.341	0

+ Liên minh HTX

Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số cán bộ được hỗ trợ đào tạo	37.222	15.560
	Trong đó:		
-	Ban quản trị	14.821	4.668
-	Ban chủ nhiệm	4.784	3.210
-	Ban kiểm soát	6.342	2.739
-	Kế toán trưởng	8.499	2.852
	Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	2.776	2.091

+ Các trường dạy nghề hỗ trợ đào tạo:

Đơn vị tính: người

STT	Chỉ tiêu	HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Tổng số cán bộ được hỗ trợ đào tạo	17.553	900
	Trong đó:		
-	Ban quản trị	5.973	100

-	Ban chủ nhiệm	2220	200
-	Ban kiểm soát	3.800	100
-	Kế toán trưởng	3.683	0
-	Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	1.877	500

6.2. Số lượng cán bộ HTX và các chuyên ngành đã được hỗ trợ bồi dưỡng

TT	Chuyên ngành Bồi dưỡng	Số lượng (*người*)	
		HTX nông nghiệp	HTX phi nông nghiệp
	Quản lý HTX	33.891	3.163
	Maketing	2.990	50
	Quan trị kinh doanh	8.521	4.075
	Hội nhập cơ chế thị trường	270	0
	Sản xuất và tiêu thụ sản phẩm	1.225	0
	Tài chính, kế toán	19.937	2.997
	Quản trị nguồn nhân lực	54	2.110
	Pháp luật	136	740
	Sở hữu trí tuệ	18	370
	Kỹ năng mềm	106	1.108
	Xây dựng kế hoạch	1.262	
	Tin học	2303	400
	Kiểm soát	4423	352
	Kinh tế	4538	0
	Phát triển sản xuất	6.200	0
	Vay vốn	17	779
	Môi trường	600	150
	Nông thôn mới	450	0
	KHKT nông nghiệp	12.599	0

	Giao tiếp	100	110

6.3. Thái độ của học viên khi tham gia khi tham gia các chương trình bồi dưỡng được đánh giá như sau: Có 12,5% = 6/48 đơn vị đánh giá rất tích cực; 50% = 24/48 đơn vị đánh giá các học viên tích cực: 18,8% = 9/48 đơn vị đánh giá bình thường khi tham gia các chương trình đào tạo; 18,8% = 9/48 đơn vị không có ý kiến đánh giá.

- Ý kiến danh giá cụ thể của các đơn vị như sau:

Tên đơn vị đánh giá	**Nội dung đánh giá** *(%= số phiếu đánh giá là 16)*			
	Rất tích cực	Tích cực	Trung bình	Không đánh giá
Sở Nông nghiệp & PTNT	18.3=3	56,3=9	18,8 = 3	6.3 = 1
Liên minh HTX	6,3 = 1	68,8 = 11	18,8 = 3	6,3 = 1
Các trường đào tạo	12.5 = 2	25 = 4	18,8 = 3	43.8 = 7

6.4. Mức độ hiệu quả về kết quả học tập của các học viên tham gia các lớp bồi dưỡng được đánh giá như sau: 10,4% = 5/48 đơn vị đánh giá rất hiệu quả; 60,4% = 29/48 đơn vị đánh giá tương đối hiệu quả: 10,4% = 5/48 đơn vị đánh giá mức độ trung bình: 18.8% = 9/48 đơn vị không đánh giá.

- Ý kiến đánh giá cụ thể của các đơn vị như sau:

Tên đơn vị đánh giá	**Nội dung đánh giá** *(%= số phiếu đánh giá là 16)*			
	Rất hiệu quả	Tương đối hiệu quả	Trung bình	Không đánh giá
Sở Nông nghiệp & PTNT	12,5=2	75 = 12	6.3 = 1	6,3 = 1
Liên minh HTX	12,5=2	75 = 12	6,3 = 1	6,3 = 1
Các trường đào tạo	6,3 = 1	31,3 = 5	18,3 = 3	43,8 = 7

6.5. Mức độ đáp ứng nhu cầu của định mức chi cho việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá nhu sau:

- Theo đánh giá của Sở NN & PTNT:

Nội dung	**Mức độ đáp ứng nhu cầu (%= số phiếu đánh giá)**					
	Rất phù hợp	*Phù hợp*	*Bình thường*	*Kém phù*	*Hoàn toàn*	*Không đánh*

				hợp	*không phù hợp*	*giá*
a) Hỗ trợ cho cơ quan tổ chức lớp học:						
- Thuê hội trường, phòng học	12,5 = 2	37,5 = 6	25 = 4	12,5=2	0	12,5=2
- Chi in chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa học cho học viên, văn phòng phẩm, thuê phương tiện, trang thiết bị phục vụ giảng dạy.	12,5 = 2	25 = 4	31,3= 5	12.5=2	6,3=1	12,5=2
- Chi nước uống	25=4	37,5 = 6	12.5=2	18,8=3	0	6.3=1
- Thuê giảng viên, báo cáo viên	12,5 = 2	43,8=7	18.8=3	18.8=3	6,3=1	6,3=1
- Chi phí cho việc ăn, ở, đi lại của giảng viên, báo cáo viên	6,3=1	43,8=7	18,8=3	18,8=3	6,3=1	6,3=1
- Chi biên soạn giáo trình, tài liệu	6,3=1	43,8=7	12,5=2	31,3=5	6,3=1	6,3=1
- Chi tổ chức tham quan, khảo sát thuộc chương trình khóa học (nếu có)	6,3=1	25=4	43,8=7	18,8=3	6,3=1	18.8=3
b) Hỗ trợ cho các chức danh HTX:						
- Hỗ trợ tiền vé tàu, xe đi và về (bao gồm cả vé đò, vé phà nếu có) bằng phương tiện giao thông công cộng (trừ máy bay) từ trụ sở HTX đến cơ sở đào tạo	6,3=1	18.8=3	43,8=7	18,8=3	6,3=1	6,3=1
- Hỗ trợ kinh phí mua tài liệu, giáo trình phục vụ khóa học(không bao gồm tài liệu tham khảo)	6,3=1	25=4	43,8=7	18,8=3	25=4	6,3=1
c) Chi hỗ trợ cho chức danh	6,3=1	12.5=2	31,3=5	12,5=2	18,8=3	25=4

thuộc HTX nông, lâm nghiệp và thủy sản, nghề muối, hỗ trợ 50% chi phí ăn, ở theo mức cơ sở đào tạo quy định						
d) Hỗ trợ cho cán bộ, xã viên trong trường hợp được HTX cử đi Đào tạo tập trung, tối thiểu 50% tiền học phí theo quy định của trường	-	18,8=3	31,3=5	6.3=1	18,8=3	25=4

- Theo đánh giá của Liên minh Hợp tác xã:

Nội dung	Mức độ đáp ứng nhu cầu(%= số phiếu đánh giá)					
	Rất phù hợp	*Phù hợp*	*Bình thường*	*Kém phù hợp*	*Hoàn toàn không phù hợp*	*Không đánh giá*
a) Hỗ trợ cho cơ quan tổ chức lớp học:						
- Thuê hội trường, phòng học	12.5=2	25 =4	25 =4	31.3=5	0	6.3=1
- Chi in chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa học cho học viên, văn phòng phẩm, thuê phương tiện, trang thiết bị phục vụ giảng dạy	6.3=1	31,3=5	25 =4	31.3=5	0	6,3=1
- Chi nước uống	6.3=1	25 =4	25 =4	31.3=5	6.3=1	6,3=1
- Thuê giảng viên, báo cáo viên	0	31,3=5	0	43,8=7	18.8=3	6.3=1
- Chi phí cho việc ăn, ở, đi lại của giảng viên, báo cáo viên	0	18,8=3	18.8=3	37.5=6	18.8=3	6,3=1
- Chi biên soạn giáo trình, tài liệu	0	18,8=3	18,8=3	50=8	6,3=1	6,3=1
- Chi tổ chức tham quan, khảo sát thuộc chương trình khóa học (nếu có)	0	12,5=2	25 =4	43,8=7	12,5=2	18.8=3

b) Hỗ trợ cho các chức danh HTX:						
- Hỗ trợ tiền vé tàu, xe đi và về (bao gồm cả vé đò, vé phà nếu có) bằng phương tiện giao thông công cộng (trừ máy bay) từ trụ sở HTX đến cơ sở đào tạo	0	6,3=1	18,8=3	50=8	18,8=3	6,3=1
- Hỗ trợ kinh phí mua tài liệu, giáo trình phục vụ khóa học(không bao gồm tài liệu tham khảo)	0	31,3=5	25=4	31,3=5	6,3=1	6,3=1
c) Chi hỗ trợ cho chức danh thuộc HTX nông, lâm nghiệp và thủy sản, nghề muối, hỗ trợ 50% chi phí ăn, ở theo mức cơ sở đào tạo quy định	0	12,5=2	25=4	43,8=7	6,3=1	12,5=2
d) Hỗ trợ cho cán bộ, xã viên trong trường hợp được HTX cử đi Đào tạo tập trung, tối thiểu 50% tiền học phí theo quy định của trường	0	18,8=3	18.8=3	31,3=5	12,5=2	18,8=3

- Theo đánh giá của cơ sở đào tạo nghề tại tỉnh:

Nội dung	**Mức độ đáp ứng nhu cầu(%= số phiếu đánh giá)**					
	Rất phù hợp	*Phù hợp*	*Bình thường*	*Kém phù hợp*	*Hoàn toàn không phù hợp*	*Không đánh giá*
a) Hỗ trợ cho cơ quan tổ chức lớp học:						
- Thuê hội trường, phòng học	0	50=8	18,8=3	6,3=1	0	25=4
- Chi in chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa học	0	43,8=7	31,3=5	0	0	25=4

cho học viên, văn phòng phẩm, thuê phương tiện, trang thiết bị phục vụ giảng dạy.						
- Chi nước uống	0	56,3=9	12,5=2	6,3=1		25=4
- Thuê giảng viên, báo cáo viên	0	43,8=7	18,8=3	6,3=1		31,3=5
- Chi phí cho việc ăn, ở, đi lại của giảng viên, báo cáo viên	0	37,5=5	18,8=3	25=4		31,3=5
- Chi biên soạn giáo trình, tài liệu	6,3=1	50=8	6,3=1	6,3=1		31,3=5
- Chi tổ chức tham quan, khảo sat thuộc chương trình khóa học (nếu có)	0	31,3=5	12,5=2	12,5=2	6,3=1	31,3=5
b) Hỗ trợ cho các chức danh HTX:						
- Hỗ trợ tiền vé tàu, xe đi và về (bao gồm cả vé đò, vé pha nếu có) bằng phương tiện giao thông công cộng (trừ máy bay) từ trụ sở HTX đến cơ sở đào tạo	0	25=4	18,8=3	6,3=1	6,3=1	25=4
- Hỗ trợ kinh phí mua tài liệu, giáo trình phục vụ khóa học (không bao gồm tài liệu tham khảo)	0	37,5=6	43,8=7	6,3=1	6,3=1	25=4
c) Chi hỗ trợ cho chức danh thuộc HTX nông, lâm nghiệp và thủy sản, nghề muối, hỗ trợ 50% chi phí ăn, ở theo mức cơ sở đào tạo quy định	0	31,3=5	25=4	6,3=1	6,3=1	31,3=5
d) Hỗ trợ cho cán bộ, xã viên trong trường hợp được HTX cử đi đào tạo tập trung, tối thiểu 50% tiền học phí theo quy định của trường	0	31,3=5	25=4	6,3=1	6,3=1	31,3=5

II. Đánh giá những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã giai đoạn 2007-2012

1. Những tồn tại và hạn chế trong việc thực hiện chính sách

1.1. Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX:

- Công tác tuyên truyền chưa sâu, rộng nên nhận thức về HTX kiểu mới và Luật HTX của hầu hết cán bộ cơ sở và nông dân chưa đầy đủ, do vậy việc chuyển đổi và thành lập mới còn mang nặng tính hình thức, chưa thực hiện toàn diện chính sách.

- Sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với việc thành lập HTX mới chưa đúng mức do vậy hoạt động của HTX còn lúng túng, bị động.

- Việc hỗ trợ thành lập mới còn hạn chế, mức hỗ trợ kinh phí theo quy định hiện hành quá thấp (2,5-3 triệu đồng/ HTX) nên chưa khuyến khích được HTX thành lập mới làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Chưa gắn với nhu cầu cần thiết phát triển HTX và xã viên như tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ sản xuất kinh doanh của HTX, hỗ trợ nhu cầu vay vốn phát triển SXKD của các hộ gia đình xã viên, vì vậy nhiều HTX sau khi thành lập kém hiệu quả và giải thể.

- Tâm lý của người dân còn lo ngại khi vào HTX. Xã viên chưa tin tưởng vào các chính sách hỗ trợ, nên công tác vận động thành lập mới còn khó khăn, chưa có sự tham gia đông đảo của người dân, làm hạn chế quá trình xây dựng và phát triển kinh tế tập thể.

- Các HTX khi bắt đầu thành lập cần có nhiều sự tư vấn về tổ chức hoạt động, dịch vụ, sự tư vấn từ 1-2 cơ quan là chưa đủ. Dịch vụ tư vấn cho HTX còn rất ít, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Các HTX chưa được thụ hưởng nhiều vì không thực hiện đúng chính sách.

- Chưa có hình thức bố trí cho sáng lập viên trải nghiệm thực tế tại một HTX đã hoạt động tốt, do đó sáng lập viên chưa vững về nghiệp vụ còn lúng túng

- Các HTX chưa chủ động trong việc tự chủ (vốn hoạt động) còn mang tính trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Chất lượng cán bộ HTX không đồng đều, còn non yếu về chuyên môn

- Nguồn kinh phí Nhà nước bố trí hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu cho thực hiện kế hoạch thành lập mới, việc cấp kinh phí chưa thường xuyên; thủ tục thanh quyết toán đòi hỏi nhiều thủ tục, giấy tờ.

1.2. Chính sách đào tạo cán bộ HTX:

- Chưa có chương trình cụ thể dành riêng để đào tạo đội ngũ cán bộ HTX; chưa có khung tài liệu chuẩn: giáo trình của các trường chưa đổi mới theo nội dung hoạt động của HTX, không phù hợp với nhu cầu thực tiễn của các HTX, thực tế hiện nay chưa có dạng đào tạo đặc thù về kinh tế tập thể: đào tạo dang chạy theo số lượng và thành tích.

- Chưa có trương đào tạo dành riêng cho HTX, chất lượng đầu vào của các trường chuyên nghiệp cấp tỉnh của ngành nông nghiệp còn thấp; lực lượng giảng viên chuyên về HTX còn thiếu.

- Cán bộ HTX trên 40 tuổi chưa có chính sách hỗ trợ đi đào tạo; đội ngũ học sinh ngành nông nghiệp chưa tâm huyết với nghề, ra trường thường làm nghề khác

- Công tác đào tạo chưa gắn với thực tiễn hoạt động san xuất kinh doanh của HTX, chưa đap ứng yêu cầu nguyện vọng của xã viên khi tham gia vào HTX là được hỗ trợ việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh của hộ gia đình. Phương thức đào tạo chưa đa dạng, thời gian đào tạo ngắn, kiến thức cần trang bị đôi khi thiếu thực tiễn, mang nặng tính hình thức

- Cán bộ quản lý HTX phần lớn trình độ thấp và không đồng đều, hầu hết tuổi cao, hầu hết hoạt động theo kinh nghiệm thực tế, không được đào tạo cơ bản nên việc tiếp thu kiến thức hạn chế dẫn đến quá trình đào tạo gặp nhiều khó khăn.

- Phân bổ thời gian đào tạo liên tục, dài ngày không phù hợp với yêu cầu, hoạt động điều hành của cán bộ HTX; mặc dù nhiều HTX có nhu cầu nâng cao kiến thức nhưng việc sắp xếp thời gian công việc để tham gia học dài ngày còn khó khăn, chưa khuyến khích được việc cử người đi đào tạo

- Kinh phí phân bổ cho công tác đào tạo đối với trình độ trung cấp nghề thấp hơn so với trung cấp chuyên nghiệp.

- Hàng năm kinh phí bố trí cho đào tạo cán bộ HTX còn rất ít. Mức chi được quy định trong thông tư số 66/2006/TT-BTC không phù hợp với thực tế hiện nay. Quy định hỗ trợ 50% học phí mà cam kết phục vụ 05 năm chưa hợp lý.

1.2. Chính sách bồi dưỡng cán bộ HTX:

- Công tác bồi dưỡng cán bộ các HTX chưa sâu sát thực tiễn, chưa có khung tai liệu chuẩn, thời gian bồi dưỡng quán ngắn, thiếu thời gian giúp học viên thực hành. Chất lương bồi dưỡng kém, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cần cập nhật những kiến thức mới phù hợp với tình hình nhiệm vụ hiện tại như xây dựng nông thôn mới.

- Công tác đào tạo tiểu giáo viên chưa được quan tâm đúng mức, chủ yếu đơn vị tự tạo giáo viên tại chỗ. Việc bồi dưỡng từng đối tượng phải cụ thể phù hợp với các đối trượng học viên viên để mang lại hiệu quả thiết thực sau khi kết thúc lớp bồi dưỡng.

- Tổ chức bồi dưỡng chưa thường xuyên, nhân lực phục vụ bồi dưỡng còn hạn chế. Việc tập hợp HTX tham gia các lớp bồi dưỡng còn gặp nhiều khó khăn; chương trình bồi dưỡng còn chồng chéo giữa Liên minh HTX với các Sở, ngành quản lý trong từng loại hình HTX.

- Kinh phí hỗ trợ của Trung ương còn mang tính dàn trải trong khi đó về địa phương, các đơn vị chức năng giải quyết còn nặng tính "thủ tục hành chính". Hàng năm kinh phí bố trí cho bồi dưỡng còn ít; định mức hỗ trợ cho giảng viên, học viên không thể thực hiện; mức hỗ trợ còn thấp đặc biệt là các HTX phi nông nghiệp.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách

2.1. Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX:

- Sự quan tâm trong lãnh đạo chưa thường xuyên, chính sách chưa đúng mức, chưa đồng bộ, việc thực thi chính sách chưa triệt để.

- Các chủ trương chính sách còn chậm đến cơ sở, đã có chính sách ban hành nhưng chưa được hưởng lợi như việc vay vốn phải xây dựng đề án, dự án, nhưng năng lực của HTX nông nghiệp chưa đủ khả năng xây dựng dự án

- Nhận thức chưa đúng đắn về vai trò của HTX mới hoạt động theo Luật HTX. Chưa làm rõ khái niệm, nhận thức về HTX, kinh tế HTX là loại hình kinh tế mới, chưa được nhận thức sâu rộng, người dân nhận thức về HTX kiểu mới chưa đầy đủ, ấn tượng về mô hình HTX kiểu cũ còn ảnh hưởng. hiện nay HTX chưa được bình đẳng với các loại hình kinh tế khác.

- Thực tế, một số HTX đã ổn định, một số HTX yếu kém vẫn tồn tại, chưa có hướng khắc phục, hàng năm công tác nắm bắt nhu cầu thành lập mới chưa được thực hiện thường xuyên do thiếu cán bộ chuyên trách về HTX ở cấp huyện và đặc biệt là cấp xã. Lực lượng cán bộ quản lý HTX và quản lý Nhà nước về kinh tế HTX còn thiếu và yếu.

- Việc hỗ trợ thành lập mới chỉ dừng ở mức độ giúp các sáng lập viên, tổ chức Hội nghị thành lập mới các HTX. chưa có chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu áp dụng cho toàn quốc để HTX Nông nghiệp được hoạt động nhanh chóng, chưa quan tâm đến việc giúp HTX có trụ sở làm việc và lồng ghép các chương trình dự án, mô hình nhằm hỗ trợ HTX phát triển sản xuất kinh doanh có hiệu quả và cần tạo điều kiện cho vay vốn phát triển kinh tế hộ.

- Việc xây dựng kế hoạch về phát triển kinh tế tập thể ở các cấp còn bất cập, một số địa phương chưa có một đầu mối cho việc hướng dẫn thủ tục thành lập mới; các dịch vụ tư vấn cho HTX hầu như không có; thủ tục để được hưởng chế độ hỗ trợ còn nhiều bất cập, đơn vị thẩm định đùn đẩy lẫn nhau. làm cho đơn vị khó thực hiện. Triển khai thực hiện

thiếu thực tiễn, còn mang nặng tính áp đặt, cảm nghĩ của cơ quan quản lý Nhà nước, từ đó cơ quan thực thi nhiệm vụ gặp trở ngại và khó khăn.

- Nhiều HTX còn lúng túng trong việc xác định phương hướng sản xuất dịch vụ và tổ chức hoạt động theo mô hình HTX kiểu mới; các HTX nông nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu cung cấp dịch vụ đầu vào, đầu ra cho sản phẩm, sức sản xuất nhỏ, manh mún, khâu tiêu thụ sản phẩm đầu ra chưa được đảm bảo để huy động nguồn lực; hiệu quả về mặt kinh tế, xã hội mà các HTX mang lại cho xã viên chưa cao.

- Các cấp có thẩm quyền cấp phép đăng ký kinh doanh cho HTX chưa tạo điều kiện thuận lợi nhất cho HTX trong quá trình hoàn thiện thủ tục thành lập. Chính sách vay vốn ưu đãi của Nhà nước rất khó khăn để các HTX được tiếp cận

- Một số địa phương cán bộ HTX thường xuyên luân chuyển và không căn cứ vào Luật.

- Việc bố trí kế hoạch vốn không đều đặn hàng năm; chính sách về tài chính theo thông tư 66/2006/TT-BTC rất khó áp dụng, định mức chi không phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Liên minh HTX Thái Bình từ năm 2002-2007 đã tư vấn, hướng dẫn thành lập mới 16 HTX nhưng chỉ được 03 HTX có kinh phí hỗ trợ thành lập mới với số tiền là 45 triệu đồng.

1.2 Chính sách đào tạo cán bộ HTX:

- Các địa phương thiếu quy hoạch, kế hoạch đào tạo cán bộ hỗ trợ các HTX phát triển bền vững, việc xây dựng kế hoạch, thực hiện kế hoạch còn bất cập ở các cấp.

- Việc ban hành các chính sách đào tạo còn chưa sát với thực tế, đào tạo chưa phù hợp với tốc độ phát triển, cán bộ đào tạo chủ yếu nằm ở lĩnh vực nông nghiệp do tuổi cao nên không đủ sức khỏe theo đuổi lớp đào tạo có thời gian kéo dài.

- Nguồn nhân lực và ngành nghề đào tạo chưa đa dạng, phong phú

- Đa phần đội ngũ cán bộ HTX nông nghiệp chưa được đào tạo theo yêu cầu đổi mới phát triển và hội nhập nền kinh tế thị trường, do đó hoạt động của HTX còn gặp nhiều khó khăn, phương pháp làm việc thủ công nên chưa tạo điều kiện cho các thành viên của HTX tham gia các khóa đào tạo để thực sự an tâm, thiết tha gắn bó với HTX.

- Một số HTX chưa thực sự chú trọng và hiểu về tầm quan trọng của việc đào tạo chuyên môn nghiệp vụ trong quản lý HTX để có tác động khuyến khích và cổ vũ cho người tham gia học tập, cần phải vừa huấn luyện vừa có thực tiễn (như tham quan, học tập kinh nghiệm để chứng minh)

- Định mức chi hỗ trợ công tác đào tạo còn thấp, nội dung chưa gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh nên chưa thực sự hấp dẫn người học.

- Kinh phí dào tạo cấp giữa Liên minh HTX với các Sở, ngành chưa đều. còn chồng chéo

1.3. Chính sách bồi dưỡng cán bộ HTX:

- Công tác bồi dưỡng dội ngũ cán bộ về kinh tế hợp tác chưa được quan tâm đúng mức, việc xây dựng kế hoạch, thực hiện kế hoạch còn bất cập ở các cấp. - Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là nguồn kinh phí vẫn tạo nên cơ chế "xin cho"

- Sự thống nhất từ Trung ương đến địa phương chưa thực sự đồng nhất về quan điểm, nên mỗi địa phương xử lý một kiểu khác nhau. Trung ương còn ít quan tâm đến việc bồi dưỡng tiểu giáo viên, để đáp ứng nhiệm vụ chuyên môn thì đơn vị tự tổ chức biên soạn tài liệu tập huấn.

- Chưa có đơn vị nào được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm về xây dựng bộ tài liệu chuẩn cho bồi dưỡng tập huấn cán bộ HTX: Nội dung bồi dưỡng chung chung, không phù hợp với từng đối tượng. Chương trình bồi dưỡng chưa xuất phát từ nhu cầu thực tế của từng địa phương, nội dung bồi dưỡng nhiều nhưng thời gian ngắn, chủ yếu là phát tài liệu tham khảo, người dọc còn nhiều hạn chế; hình thức bồi dưỡng cần da dạng như hội thảo, tham quan mô hình trình diễn,...Các lớp bồi dưỡng chỉ nên kéo dài từ 2-3 ngày và gắn với thực tiễn, không nên mang tính đại trà.

- Một số cơ quan cấp dưới chưa thực sự quan tâm hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, chưa triển khai và dôn đốc các HTX tham gia các lớp bồi dưỡng đầy đủ. Một bộ phận cán bộ chưa tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu, nhiệm vụ được phân công.

- Cán bộ HTX chưa yên tâm công tác, chỉ coi HTX là bàn đạp để chuyển sang UBND

- Một số tỉnh chưa thực sự quan tâm hỗ trợ kinh tế tập thể nên chưa bố trí đủ nguồn lực để thực hiện cho công tác dào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, kinh phí phân bố không đồng đều, còn chồng chéo.

III/ Kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong thời gian tới.

1. Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX:

- Cần tập trung tuyên truyền, tập huấn về Luật HTX, vai trò của HTX đến cán bộ cấp ủy, chính quyền cơ sở để quan tâm thực hiện chính sách hỗ trợ kịp thời dầy đủ hơn.

- Có chính sách hỗ trợ cụ thể hơn về trụ sở làm việc, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ HTX mới thành lập.

- Cần rà soát, tổng hợp nhu cầu thành lập mới HTX ở các lĩnh vực, đồng thời cho phép giải thể một số HTX quá yếu kem, hoạt động không hiệu quả.

- Giảm bớt các thủ tục hành chính, công khai các thủ tục trên mạng internet hoặc các phương tiện thông tin của đơn vị chủ quản, từng bước hình thành dịch vụ tư vấn cho HTX; giảm thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ thành lập mới HTX.

- Hỗ trợ tư vấn về cách thức hoạt động và kinh doanh của các HTX nông nghiệp, tìm kênh phân phối tiêu thụ sản phẩm đầu ra.

- Có chính sách tài chính, tín dụng khuyến khích phát triển HTX: ưu đãi về vay vốn ngân hàng.

- Cần sửa đổi bổ sung Nghị định 88/2005/NĐ-CP của Chính phu và Thông tư 66/2006/TT-BTC của Bộ Tài chính. Nâng định mức hỗ trợ các HTX thành lập mới, có chính sách để khuyến khích sáng lập viên tham gia xây dựng mới; Tăng mức chi cho các sáng lập viên để thuê tư vấn hỗ trợ xây dựng điều lệ HTX và mức đi lại cho sáng lập viên.

2. Chính sách đào tạo cán bộ HTX

- Các địa phương phải có quy hoạch, kế hoạch cụ thể để đào tạo cán bộ phát triển kinh tế hợp tác.

- Có kế hoạch dài hạn và tập trung vào một đầu mối thực hiện việc tổng hợp, khảo sát nhu cầu và triển khai thực hiện tránh sự chồng chéo. Đảm bảo quyền lợi sau khi được đào tạo cho người đi học.

- Đối tượng HTX cử đi đào tạo không nên quy định tuổi với khu vực HTX nông nghiệp. Cần đáp ứng nhu cầu thực tế về đào tạo cán bộ HTX cho địa phương.

- Có khung chương trình đào tạo phù hợp. Xây dựng bộ giáo trình chuẩn đào tạo, bồi dưỡng cho các chức danh HTX và từng loại hình HTX. Chương trình, nội dung đào tạo gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương.

- Cần gắn đào tạo với việc học tập mô hình điểm cần đối để tạo nên việc học đi đôi với thực tiễn

- Chú trọng đào tạo cán bộ kỹ thuật, công nghệ sản xuất để có điều kiện nâng cao chất lương sản phẩm và năng suất lao động trong HTX. Đào tạo cán bộ HTX nông nghiệp gắn với chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn để hướng tới đào tạo cho lực lượng xã viên.

- Quan tâm tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn về khoa học kỹ thuật, quản lý HTX, Kinh doanh dịch vụ, Maketing,...

- Thành lập cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX tại tỉnh dành riêng cho khu vực kinh tế tập thể (thành lập trường).

- Các định mức hỗ trợ cần quan tâm thực hiện: Hỗ trợ 100% học phí: Hỗ trợ tiền ăn cho học viên theo Thông tư 139/2010/TT-BTC; Hỗ trợ công tác biên soạn tài liệu, giáo trình đào tạo cho phù hợp nhu cầu của cán bộ HTX hiện này (bao gồm cả in ấn và chỉnh sửa)

3. Chính sách bồi dưỡng cán bộ HTX

- Quản lý khung tài liệu cần bồi dưỡng cho cán bộ HTX; Nội dung bồi dưỡng ngắn gọn, phù hợp với các đối tượng học. Bộ tài liệu cho các lớp bồi dưỡng cần phù hợp với từng vùng, miền.

- Tăng thời gian thực hành giúp người học nắm vững kiến thức vận dụng vào thực tiễn.

- Bổ sung thêm đối tượng tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức hàng năm là cán bộ làm công tác chuyên môn trong các HTX nông nghiệp và xã viên

- Tổ chức thường xuyên và liên tục các lớp bồi dưỡng hàng năm, giúp địa phương có đội ngũ tiểu giáo viên chuẩn về kiến thức kỹ thuật

- Khi cấp Chứng chỉ sau bồi dưỡng được sử dụng hành nghề trong phạm vi ngành nông nghiệp.

- Phân bổ vốn cho đầu mối liên minh HTX phù hợp với số lượng đơn vị thành viên.

- Bố trí nguồn kinh phí ổn định thường xuyên hàng năm; tăng các định mức hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX: tăng định mức hỗ trợ cho cán bộ HTX phi nông nghiệp đi tham gia bồi dưỡng.

PHẦN III. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA ĐỐI VỚI HỢP TÁC XÃ, CÁN BỘ HỢP TÁC XÃ

Tổng số phiếu điều tra là 1.536 phiếu, trong đó mẫu số 03- ĐTTH điều tra 192 phiếu. mẫu số 04 -- THCN điều tra 1.344 phiếu điều tra tại các Hợp tác xã và cán bộ HTX của 16 tỉnh. thành phố khu vực Đồng bằng Sông Hồng và khu vực Đông Nam bộ.

A. Đánh gia tác động của chính sách bỗ trợ thành lập mới HTX; hỗ trợ dào tạo. bồi dưỡng cán bộ Hợp tác xã giai đoạn 2007-2012

I. Chính sách về thành lập mới HTX

1. Các Hợp tác xã dược điều tra

- Mức độ phu hợp của những nội dung hỗ trợ thành lập mới trên được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT · % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*				
	Rất phù hợp	Phù hợp	Tương đối phù hợp	Kém phù hợp	Không đánh giá
Thông tin. tư vấn kiến thức về HTX	31.3= 60	30,2=58	16,7=32	2.1=4	13=25
Dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX	23.4=45	43,2=83	15,6=30	0,5=1	17,2=33
Hoàn thiện thủ tục thanh lập. đăng ký kinh doanh và tổ chức hoạt động của HTX	31.8=61	36,5=70	18,2=35	0.5=1	13=25

- Đánh giá về những phương thức hỗ trợ hợp tác xã khi thành lập mới như sau:

Phương thức hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*				
	Rất phù hợp	Phù hợp	Tương đối phù hợp	Kém phù hợp	Không đánh giá
Tư vấn trực tiếp cho hợp tác xã và sáng lập viên khi chuẩn bị thành lập mới tại địa điểm phù hợp. thuận lợi	25= 48	42,2=81	12=23	0,5=1	20.3=39
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành, nghề hoặc theo khu vực xã. liên xã hoặc huyện.	22,9=44	34.4=66	15.1=29	1.6=3	26=50

- Mức độ phù hợp về hỗ trợ kinh phí cho các nội dung thành lập mới hợp tác xã được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất phù hợp	Phù hợp	Tương đối phù hợp	Kém phù hợp	Hoàn toàn không phù hợp	Không đánh giá
Thông tin, tư vấn kiến thức về HTX	31,3=60	30,2=58	16,7=32	2,1=4	0,5=1	19,3=37
Dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX	21,4=41	31,8=61	20,8=40	2.1=4	0,5=1	23,4=45
Hoàn thiện thủ tục thành lập, đăng ký kinh doanh và tổ chức hoạt động của HTX	25,5=49	30.7=59	19,3=37	2,6=5	0	21.9=42

- Tính kịp thời về kinh phí hỗ trợ cho các nội dung thành lập mới HTX theo tình hình thực tế của các địa phương được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất kịp thời	Tương đối kịp thời	Mức độ bình thường	Vẫn còn chậm	Rất chậm	Không đánh giá
Thông tin, tư vấn kiến thức về HTX	27.1=52	20,8=40	21,9=42	7,3=14	2,6=5	20,3=39
Dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX	17,7=34	22,4=43	22,4=43	4,7=9	3,6=7	29,2=56
Hoàn thiện thủ tục thành lập, đăng ký kinh doanh và tổ chức hoạt động của HTX	23,4=45	20,3=39	22,9=44	6,8=13	2,1=4	24,5=47

2. Đối với cán bộ HTX

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của các nội dung hỗ trợ thành lập mới được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1.344 PĐT)*					
	Rất tốt	Tương đối tốt	Bình thường	Kem	Rất kém	Không đánh giá
Thông tin. tư vấn kiến thức về HTX	16.5=222	33.5=450	23,1=310	1=13	0.1=1	25,9=348
Dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX	11.2=150	30,1=405	15,6=209	1,2=16	0,2=3	41,7=561
Hoàn thiện thủ tục thành lập, đăng ký kinh doanh và tổ chức hoạt động của HTX	12.1=162	21,9=294	13,6=183	1.4=19	0,7=9	50,4=677
Khác (như trên)	0.9=12	1,1=15	0,4=6	0,2=3	0.1=1	97,2=1.307

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của các phương thức hỗ trợ thành lập mới được đánh giá:

Phương thức hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1.344 PĐT)*					
	Rất tốt	Tương đối tốt	Bình thường	Kém	Rất kém	Không đánh gia
Tư vấn trực tiếp đối với từng đối tượng hợp tác xã chuẩn bị thành lập,sáng lập viên tại địa điểm phù hợp, thuận lợi cho đối tượng được hỗ trợ.	12.5=168	23.1=310	17,5=235	0.8=11	0,2=3	45,9=617
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành. nghề hoặc theo khu vực xã, liên xã hoặc huyện.	10,4=140	29.5=396	16,8=226	3.1=41	0,1=1	40,2=540
Các phương thức hỗ trợ khác *(Cụ thể như trên)*	0,6=8	1,5=20	0,4=6	0,2=3	0,1=1	97.2=1.306

- Các Hợp tác xã sau khi được thành lập (2007-2011) mức đô hoạt động hiệu quả được đánh giá như sau:

Có 15,5% = 208/1.344 người đánh giá hoạt động rất hiệu quả; 49.7% = 668/1.344 người đánh giá hoạt động tương đối hiệu quả; 24,9% = 334/1.344 người đánh giá hoạt động bình thường; 1,3% = 8/1.344 người đánh giá hoạt động kém hiệu quả; 0,1% = 2/1.344 người đánh giá hoạt động hoàn toàn không hiệu quả; có 8.5% =114/1.344 người không đánh giá.

- Hợp tác xã sau khi được thành lập những nội dung hỗ trợ cần thiết nhất để HTX hoạt động có hiệu quả:

+ 65,6% = 881/1.344 người đánh giá nội dung cần thiết nhất là: Thông tin, tư vấn kiến thức về HTX;

+ 13.8% = 185/1.344 người đánh giá nội dung cần thiết nhất là: Dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX;

+ 16,4% = 221/1.344 người đánh giá nội dung cần thiết nhất là: Hỗ trợ khác, cụ thể:

II. Chính sách đào tạo cán bộ hợp tác xã từ năm 2007-2012

1. Đối với HTX được điều tra

- Qua điều tại các HTX cho biết mức độ cần thiết của hệ đào tạo cho cán bộ HTX được phản ánh như sau:

Hệ đào tạo	*DVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất cần thiết	Tương đối cần thiết	Mức độ bình thường	Không cần thiết lắm	Hoàn toàn không cần thiết	Không đánh giá
Chính quy	25,5=49	9,4=18	2,1=4	0	0	63=121
Tại chức	27,6=53	25=48	6,3=12	0,5=1	0	40,6=7
Từ xa	10,4=20	7,8=15	4.7=9	1=2	1,6=3	74,5=143
Đào tạo khác (dạy nghề)	4,2=8	5,2=10	4,2=8	0,5=1	1=2	84,9=163

- Mức độ cần thiết của trình độ đào tạo cho cán bộ HTX được phản ánh như sau:

Trình độ đào tạo	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất cần thiết	Tương đối cần thiết	Mức độ bình thường	Không cần thiết lắm	Hoàn toàn không	Không đánh giá

					cần thiết	
Trung cấp	32,3=62	15,1=29	6,8=13	0,5=1	1=2	84,9−163
Cao Đẳng	16,1=31	16,7=32	2,1=4	1,6=3	0	63,5= 122
Đại học	33,9=65	12,5=24	4,2=8	1=2	0	48,4=93
Khác (dạy nghề)	2,6=5	4,2=8	1=2	0,5−1	0,5=1	91,1−175

- Số lượng cán bộ HTX được cử đi đào tạo từ năm 2007 - 2012 như sau:

Chỉ tiêu	**Số lượng** *(người)*
Tổng số cán bộ được đào tạo	718
Trong đó:	
Ban quản trị	205
Ban chủ nhiệm	171
Ban kiểm soát	126
Kế toán trưởng	122
Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	94

+ Số lượng cán bộ HTX được đào tạo theo các trình độ như sau

STT	**Trình độ đào tạo**	**Số lượng** *(người)*
1	***Đại học***	***277***
-	Chính quy	17
-	Tại chức	211
-	Từ xa	49
2	Cao đẳng	38
-	Chính quy	26
-	Từ xa	12
3	Trung học chuyên nghiệp	107
4	Dạy nghề	158
5	Khác	138

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của các cơ sở đào tạo (cơ sở vật chất, phương thức tổ chức khóa đào tạo cho học viên, bố trí thời gian, địa điểm lớp học...) theo các chương trình đào tạo được các HTX đánh giá như sau:

Chương trình đào tạo	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Kém	Rất kém	Không đánh giá
Đại học	10,9=21	15,1=29	11,5=22	0.5=1	0,5=1	61,5=118
Cao đẳng	3,6=7	10,9=21	7,8=15	0,5=1	0	77,1=148
Trung học chuyên nghiệp	3,6=7	15,6=30	15.6=30	0	0	65,1=125
Dạy nghề	2,6=5	14,6=28	12,5=24	1=2	0	69,3=133
Khác	5,2=10	7,8=15	9,9=19	0	0	77,1=148

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về phương pháp giảng dạy của giảng viên được đánh giá: 17,7% = 34/ 192 HTX đánh giá rất tốt; 44,8% = 86/192 HTX đánh giá tương đối tốt: 12% = 23/192 HTX đánh giá bình thường; 0,5% =1/192 HTX đánh giá kém; có 25% = 48/192 HTX không đánh giá.

- Mức độ đáp ứng nhu cầu cua học viên về chất lượng nội dung của giáo trình đào tạo được đánh giá: Có 15,6% = 30/ 192 HTX đánh giá rất tốt: 45,8% = 88/192 HTX đánh giá tương đối tốt; 14,6% = 28/192 HTX đánh giá bình thường; 24% = 46/192 HTX không đánh giá.

- Mức độ phù hợp của kinh phí hỗ trợ đào tạo theo các nội dung được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất phù hợp	Phù hợp	Bình thường	Kém phù hợp	Hoàn toàn không Phù hợp	Không đánh giá
Học phí	13,5=26	21,4=41	27,6=53	4,7=9	1=2	31,8=61
Ăn	13,5=26	22,9=44	27,6=53	4,2=8	1,6=3	32,3=62
Nghỉ	11,5=22	19,3=37	27,6=53	6,3=12	3.1=6	32.3=62
Đi lại	9,9=19	18,8=36	27.1=52	8,9=17	4,2=8	31,3=60
Khác	0,5=1	2,1=4	3,1=6	1,6=3	0	92,7=178

- Mức độ kịp thời của kinh phí hỗ trợ đào tạo theo các nội dung được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT: % – số phiếu đánh giá(192 DT)*					
	Rất kịp thời	Tương đối kịp thời	Bình thường	Vẫn còn chậm	Rất chậm	Không đánh giá
Học phí	13=25	24=46	25.5=49	5,7=11	0	31.8=61
Ăn	12=23	21,4=41	29,2=56	4.2=8	0,5=1	32.8=63
Nghỉ	23=12	19,3=37	29,7=57	5,7=11	0,5=1	32.8=63
Đi lại	10,4=20	18,8=36	29,2=56	8,3=16	1=2	32.3=62
Khác	0.5=1	0	3,1=6	0,5=1	0	95,8=184

2. Đối với cán bộ HTX

Điều tra 1.344 người gồm: Ban Chủ nhiệm, Ban Quản trị, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, xã viên phụ trách chuyên môn kỹ thật của HTX đánh giá như sau:

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của các cơ sở đào tạo (cơ sở vật chất, phương thức tổ chức khóa đào tạo, bố trí thời gian, địa điểm lớp học...) theo các chương trình đào tạo cho cán bộ HTX được đánh giá như sau:

Chương trình đào tạo	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1.344 PDT)*					
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Kém	Rất kém	Không danh giá
Đại học	1,9=26	7,4=100	4,8=64	0,1=1	0	85,8=1153
Cao đẳng	4,4=5	5,8=78	4,6=62	0,1=1	0	89,1=1198
Trung học chuyên nghiệp	1.9=25	8=107	4,7=63	0,2=3	0	85,31146
Dạy nghề	3,2=43	9,3=125	6,4=86	0,9=12	0	80,2=1078
Khác	3.9=52	5,5=74	2,5=34	0,1=1	0	88=1183

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về phương pháp giảng dạy của giảng viên được đánh giá: 11.6% = 156/1.344 cán bộ HTX đánh giá rất tốt; 25.8% = 347/1.344 cán bộ HTX đánh giá tương đối tốt; 14.7% = 197/1.344 cán bộ HTX danh giá bình thường; 0,2% =3/1.344 cán bộ HTX đánh giá kém; có 47,6 = 640/1.344 cán bộ HTX không đánh giá.

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về chất lượng nội dung của giáo trình đào tạo được đánh giá: Có 11,2% = 150/ 1.344 cán bộ HTX đánh giá rất tốt; 29,9% = 402/1.344 cán bộ HTX đánh giá tương đối tốt; 12,9% = 173/1.344 cán bộ HTX đánh giá bình thường; 0,2% = 3/1.344 cán bộ HTX đánh giá chất lượng giáo trình kém và 45,8% = 616/1.344 cán bộ HTX không đánh giá.

- Mức đô phù hợp của kinh phí hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX theo các nội dung được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT · % = số phiếu đánh giá(1.344P ĐT)*					
	Rất phù hợp	Phù hợp	Bình thường	Kém phù hợp	Hoàn toàn không Phù hợp	Không đánh giá
Học phí	4,9=66	20,5=276	21,8=293	1,3=17	0,5=7	51=685
Ăn	3,9=53	19,9=268	21,1=283	3,7=50	0,7=10	50,6=680
Nghỉ	3,8=51	17,6=236	18,8=252	4,4=59	0,8=11	54,7=735
Đi lại	3,6=48	16.4=220	16,4=220	4,5=60	0.8=11	58,4=785
Khác	0,5=7	1,9=26	0,9=12	0,1=2	0	96,5=1297

- Mức độ kịp thời của kinh phí hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX theo các nội dung được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1 344 PĐT)*					
	Rất kịp thời	Tương đối kịp thời	Bình thường	Vẫn còn chậm	Rất chậm	Không đánh giá
Học phí	6,5=87	19,9=267	19,9=267	1,8=24	0,4=5	51,6=693
Ăn	6=80	18,8=253	20,6=277	2,9=39	0,4=6	51,3=689
Nghỉ	5,6=75	16,1=217	18,2=245	3,7=50	0,4=6	56=752
Đi lại	5,6=75	15,4=207	15,8=212	3,3=44	0.5=7	59,4=799
Khác	0,6=8	1.2=16	0,5=7	0	0	97,7=1.313

- Đánh giá mức độ phù hợp của phương thức và thủ tục thanh toán các nội dung hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX như sau:

Mức độ phù hợp của	*ĐVT: % = số phiếu đánh giá(1.344 PDT)*					
	Rất kịp thời	Tương đối kịp thời	Bình thường	Vẫn còn chậm	Rất chậm	Không đánh giá
Phương thức thanh toan các nội dung hỗ trợ	6,5=88	21,9=294	19,9=267	1,3=18	0	50,4=677
Thủ tục thanh toán các nội dung hỗ trợ	4,9=66	20,5=275	20,7=278	2,0=27	0,1=2	51,8=696

III. Chính sách bồi dưỡng cán bộ HTX từ 2007 – 2012

1. Đối với HTX được điều tra

Mức độ đáp ứng nhu cầu của các nội dung bồi dưỡng trên cho cán bộ HTX được đanh giá:

Nội dung bồi dưỡng	*ĐVT: % = số phiếu đánh giá(192 DT)*					
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Kém	Rất Kém	Không đánh gia
Công tác quản lý HTX, các chính sách về phát triển kinh tế tập thể	25,5=49	43,2=83	9,9=19	0	0	21,4=41
Luật về HTX	12,5=24	35,4=68	12,5=24	1=2	0	38,5=74
Nghiệp vụ kiểm soát HTX	10,4=20	27,6=53	8,3=16	3,1=6	0	50=96
Nghiệp vụ kế toán HTX	6,8=13	19,3=37	5,2=10	2,1=4	0	66,1=127
Nội dung khác (như trên)	3,6=7	13,5=26	4,7=9	0	0	77,1=148

- Các HTX được điều tra cho biết: Số lượng cán bộ HTX được cử đi các lớp bồi dưỡng từ năm 2007 - 2012 như sau:

Chỉ tiêu	Số lượng *(người)*
Tổng số cán bộ được đào tạo	1.141
Trong đó:	
Ban quản trị	386
Ban chủ nhiệm	242
Ban kiểm soát	184
Kế toán trưởng	162
Xã viên đang làm chuyên môn, nghiệp vụ	167

- Nhu cầu cần thiết trong công tác bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá như sau: 67,2% = 129/192 HTX đánh giá rất cần thiết; 18,2% = 35/192 HTX đánh giá tương đối cần thiết; 2.1% = 4/192 HTX đánh giá bình thường; 0,5% =1/192 HTX đánh giá không cần thiết lắm; 12% = 23/192 HTX không đánh giá

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về các phương thức tổ chức lớp bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá như sau:

Phương thức tổ chức	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 ĐT)*					
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Kém	Rất Kém	Không đánh giá
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành, nghề	30,2=58	33.3=64	7,3=14	0	0	29.2=56
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo khu vực xã, liên xã hoặc huyện.	24.5=47	30,2=58	8,3=16	0	0	37=71
Các phương thức hỗ trợ khác	2,1=4	3,1=6	1=2	0	0	92,7=178

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về phương pháp giảng dạy của giảng viên được đánh giá: 29,2% = 56/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng

viên rất tốt; 47,9% = 92/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên tương đối tốt; 8,9% = 17/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên bình thường; 14,1% = 27/192 HTX không đánh giá.

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về chất lượng nội dung, chương trình bài giảng, tài liệu, văn phòng phẩm được đánh giá: 21,9% = 42/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên rất tốt; 47,4% = 91/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên tương đối tốt; 16,1% = 31/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên bình thường; 14,6% = 28/192 HTX không đánh giá.

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về bố trí thời gian, địa điểm lớp học bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá: 22,4% = 43/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên rất tốt; 44,3% = 85/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên tương đối tốt; 16,7% = 32/192 HTX điều tra đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên bình thường; 16,7% = 32/192 HTX không đánh giá.

- Mức độ phù hợp của kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(192 DT)*					
	Rất phù hợp	Phù hợp	Bình thường	Kém phù hợp	Hoàn toàn không phù hợp	Không đánh giá
Ăn	16,1=39	33,9=65	27,1=52	5,7=11	0	17,2=33
Nghỉ	14,1=27	31,8=61	27,1=52	6,3=12	0	20,8=40
Đi lại	14,1=27	30,7=59	25=48	8,9=17	2,6=5	18,8=30
Khác	0,5=1	2,1=4	4,2=8	0	0	93,2=179

- Tính kịp thời của kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX theo tình hình thực tế được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT % = số phiếu đánh giá(192 DT)*					
	Rất kịp thời	Tương đối kịp thời	Bình thường	Vẫn còn chậm	Rất chậm	Không đánh giá
Ăn	19,8=38	28,1=54	30,7=59	2,6=5	0	18,8=36
Nghỉ	17,2=33	26,6=51	28,6=55	4,2=8	1,6=3	21,9=42

Đi lại	16,7=32	27,1=52	24=46	10,4=20	0,5=1	21,4=41
Khác	0	2,1=4	2,6=5	0	0	95,3=183

2. Cán bộ HTX được điều tra

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của các nội dung bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá như sau:

Nội dung bồi dưỡng	*ĐVT : % – số phiếu đánh giá(1.344 PĐT)*					
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Kém	Rất kém	Không đánh giá
Bồi dưỡng kiến thức về KHKT trong chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, các ngành nghề nông thôn; Khoa học công nghệ cao	9,4=126	36,4=485	14,6=196	0,1=2	0	39,7=534
Chuyên đề về nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ HTX, Ban Chủ nhiệm, Ban Quản trị. Ban Kiểm soát; nghiệp vụ kiểm soát trưởng HTX	4,4=59	25,4=342	11.4=153	0,1=1	0	58,7=789
Bồi dưỡng về Luật HTX; chế độ hạch toán theo Thông tư Liên tịch số 74/BTC- BNN giữa Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp & PTNT; hướng dẫn xây dựng Điều lệ HTX, Điều lệ sửa đổi, công tác quản lý tài chính. ngân sách HTX, hướng dẫn sử dụng kinh phí. báo cáo thuế	1,6=21	13,6=183	9,4=127	0,1=2	0	75,3=1013
Các Chủ trương và chính sách về phát triển kinh tế tập thể: Đặc điểm các loại hình kinh tế tập thể; xây dựng kế hoạch phát triển HTX; công tác xây dựng nông thôn mới.	1,1=15	7,1=53	0,1=1	0,1=1	0	87,8=1180

Nghiệp vụ về hội nhập kinh tế thị trường; xây dựng phương án kinh doanh, dịch vụ thương mại, phương pháp xây dựng quản bá thương hiệu, sản phẩm	0,9=12	4,5=61	2,4=32	0,1=1	0	92,1=1238

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về các phương thức tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá:

Phương thức tổ chức	*ĐVT: % = số phiếu đánh giá(1.344 PDT)*					
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Kém	Rất kém	Không đánh giá
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành, nghề	8,1=109	32,7=440	19,1=257	0,6=8	0	39,4=530
Tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo khu vực xã, liên xã hoặc huyện.	8.1=109	31.8=427	20,5=275	0,9=12	0	38,8=521
Các phương thức hỗ trợ khác (tư vấn, kết hợp các lớp tập huấn chuyên môn KHKT)	1,2=16	2.6=35	1,4=19	0	0	94,8=1274

- Mức độ đáp ứng nhu cầu của học viên về bố trí thời gian, địa điểm lớp học bồi dưỡng cán bộ HTX:

Qua điều tra, có 15,1% = 203/1.344 cán bộ HTX đánh giá rất tốt; 43,7% = 587/ 1.344 cán bộ HTX đánh giá tương đối tốt; 23,7%= 318/1.344 cán bộ HTX đánh giá bình thường; 1,1% = 15/1.344 cán bộ HTX đánh giá kém; 0,1% = 1/1.344 cán bộ HTX đánh giá rất kém. 16,4% = 220/1.344 cán bộ HTX không đánh giá.

- Mức độ đáp ứng nhu cầu về phương pháp giảng dạy của giảng viên đối với học viêndược đánh giá:

Có 16% = 215/1 344 cán bộ HTX đánh giá rất tốt; 46,2% = 621/1.344 cán bộ HTX đánh giá tương đối tốt; 20,1%= 270/1.344 cán bộ HTX đánh gia bình thường; 2% = 27/1.344 cán bộ HTX đánh giá kém; 0,1% = 1/1.344 cán bộ HTX đánh giá rất kém, 15,6% = 210/1.344 cán bộ HTX không đánh giá.

- Mức độ phù hợp của kinh phí hỗ trợ theo các nội dung của lớp bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1.344 PĐT)*					
	Rất phù hợp	Phù hợp	Bình thường	Kém phù hợp	Hoàn toàn không phù hợp	Không đánh giá
Ăn	10,5=141	27,5=370	26,9=496	4,7=63	0,4=5	20=269
Nghỉ	7,4=99	23,2=312	32,3=434	5,4=72	0,9=12	30,9=415
Đi lại	7,7=103	21,7=292	34,1=458	5,8=78	0,4=5	30,4=408
Khác	0,4=5	1,3=18	1,1=15	0,2=3	0	96,9=1303

- Mức độ kịp thời của kinh phí hỗ trợ Bồi dưỡng cán bộ HTX theo các nội dung được đánh giá như sau:

Nội dung hỗ trợ	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1 344 PĐT)*					
	Rất kịp thời	Tương đối kịp thời	Bình thường	Vẫn còn chậm	Rất chậm	Không đánh giá
Ăn	11,2=150	28,1=378	35,3=475	4,1=55	0,4=5	20,8=281
Nghỉ	8,5=114	22,6=304	31,3=421	4,3=58	1,3=18	31,9=429
Đi lại	8,9=120	21,3=286	32,7=440	4,6=62	0,7=10	31,7=426
Khác	0,5=7	1,2=16	0,8=11	0,1=1	0	97,4=1309

- Mức độ phù hợp của phương thức và thủ tục thanh toán các nội dung hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá như sau:

Mức độ phù hợp của	*ĐVT : % = số phiếu đánh giá(1.344 PĐT)*					
	Rất phù hợp	Phù hợp	Bình thường	Kém phù hợp	Hoàn toàn không phù hợp	Không đánh giá
Phương thức chi trả các nội dung hỗ trợ	9,8=132	31,8=428	33,2=446	2,7=36	0,1=2	22,3=300
Thủ tục thanh toán các nội dung hỗ trợ	9,2=123	26,9=362	32,4=435	3=40	0,4=6	28,1=378

- Mức độ cần thiết về nhu cầu bồi dưỡng cán bộ HTX được đánh giá: Có 67,9% = 913/1.344 cán bộ HTX được điều tra đánh giá rất cần thiết; 14.7% =197/1.344 cán bộ HTX

được điều tra đánh giá tương đối cần thiết; 5,4% = 73/1.344 cán bộ HTX được điều tra đánh giá nhu cầu bình thường; 0,1 = 1/1.344 cán bộ HTX được điều tra đánh giá không cần thiết lắm, còn lại 11,9% = 160/1.344 cán bộ HTX được điều tra không đánh giá.

B. Một số kiến nghị cần sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX trong thời gian tới

I. Chính sách thành lập mới Hợp tác xã

1. Kiến nghị của HTX được điều tra

- Cần có chính sách hỗ trợ 100% kinh phí để làm thủ tục thành lập mới, hỗ trợ tư vấn trực tiếp kiến thức về HTX. Hỗ trợ phải kịp thời.

- Có chính sách hỗ trợ cấp đất cho HTX thành lập mới xây kho để tổ chức hoạt động kinh doanh dịch vụ, xây trụ sở để hoạt động;

- Hỗ trợ về tư vấn pháp lý, pháp luật và xây dựng điều lệ hoạt động cho HTX mới thành lập, HTX chuyển đổi.

- Có chính sách hỗ trợ ban đầu trang thiết bị văn phòng làm việc của HTX mới thành lập.

- Chính sách về hỗ trợ vay vốn ưu đãi lãi suất cho HTX để kinh doanh, dịch vụ, đơn giản thủ tục cho vay để kịp thời về vốn.

2. Kiến nghị của cán bộ HTX

- Cần có chính sách hỗ trợ về đất cho HTX xây dựng trụ sở làm việc, kho tàng để kinh doanh, dịch vụ cho xã viên.

- Cần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các HTX đã có văn phòng riêng.

- Cần có chính sách hỗ trợ kinh phí để hoàn thiện thủ tục thành lập HTX, hướng dẫn rõ ràng, đơn giản hơn.

- Cần có chính sách hỗ trợ ban đầu trang thiết bị văn phòng làm việc của HTX mới thành lập. Chính sách hỗ trợ cụ thể về mương máng phục vụ tưới tiêu.

- Các cơ quan chức năng cần xem xét và đánh giá các thành phần kinh tế và HTX cho phù hợp với thực tế hiện nay ở nông thôn để HTX phát triển.

- Có chính sách trẻ hóa đội ngũ cán bộ, những cán bộ có tâm huyết với nông dân, nông nghiệp, nông thôn.

- Cần sửa đổi lại chính sách cho những HTX hiện nay không có đất sản xuất nông nghiệp, nhất là về thời gian trong một nhiệm kỳ.

- Có chính sách hỗ trợ vay vốn ưu đãi cho HTX lãi suất 0,65%.

- Có chính sách về chế độ phụ cấp lương cho cán bộ HTX và đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ HTX.

- Tổ chức cánh đồng mẫu lớn, Nhà nước cần có chính sách đầu tư máy móc cho HTX nông nghiệp để hỗ trợ xã viên sản xuất và phục vụ phát triển công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Do chuyển đổi từ HTX nông nghiệp sang HTX dịch vị nên Nhà nước cần có chính sách giảm thuế giá trị gia tăng cho các HTX nông nghiệp chuyển đổi sang kinh doanh, dịch vụ. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho HTX.

- Hướng dẫn dịch vụ tư vấn xây dựng điều lệ HTX đảm bảo phù hợp sát với điều kiện thực tế của từng địa phương. HTX.

- Hỗ trợ 100% kinh phí tư vấn, tập huấn hoàn thiện các thủ tục thủ tục để thành lập HTX. Hỗ trợ đầy đủ các thông tin về chính sách phát triển HTX.

- Nhà nước cần có chương trình khuyến khích các HTX thành lập vì mô hình HTX rất tốt trong xã hội hiện nay đảm bảo quyền của người lao động.

- Hỗ trợ xây dựng tủ sách cho HTX các văn bản, tài liệu chính sách mới về HTX, tài liệu khoa học kỹ thuật kỹ thuật.

- Xây dựng mẫu về thủ tục giấy tờ thành lập HTX trên trang Web của cơ quan có thẩm quyền và cấp giấy phép thành lập HTX.

II. Chính sách đào tạo cán bộ hợp tác xã

1. Kiến nghị của HTX được điều tra

- Ban Chủ nhiệm, ban Quản trị, kiểm soát đều do từ nông dân bầu lên nên cần các lớp đào tạo cho cán bộ Lãnh đạo HTX bằng hình thức đào tạo từ xa hoặc đào tạo tại chức; cần được đào tạo từ hệ Trung cấp trở lên; mở nhiều lớp liên thông lên đại học cho cán bộ HTX.

- Cần có công tác quy hoạch cán bộ HTX để hàng năm đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho lãnh đạo HTX. Nên có chính sách đào tạo chính quy cho cán bộ kế thừa lãnh đạo HTX. Nhà nước hỗ trợ kinh phí 100% cho cán bộ HTX nông nghiệp đi học. Chương trình đào tạo gắn với nhu cầu thực tế của HTX.

- Tổ chức các khóa đào tạo dài hạn cho cán bộ HTX các chuyên ngành về Luật, quản trị kinh doanh, quản lý kinh tế, quản lý nông nghiệp, ngành nghề, khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, tin học để làm việc.

- Nhà nước khuyến khích mở trường đào tạo cán bộ quản lý HTX, hàng năm tăng nguồn kinh phí cho công tác đào tạo cán bộ HTX, mở rộng các ngành nghề đào tạo.

- Thường xuyên mở các lớp đào tạo cho con em xã viên HTX.

- Cần sửa đổi kinh phí hỗ trợ ăn, nghỉ, xăng xe cho cán bộ HTX đi học nên theo giá thực tế hiện nay.

2. Kiến nghị của cán bộ HTX

- Cần đa dạng hình thức đào tạo, liên kết mở các lớp đào tạo đại học tại chức tại địa phương cho cán bộ HTX.

- Có chính sách nâng cao độ tuổi đào tạo cho phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

- Các trường đào tạo nên có khoa đào tạo về HTX theo xu thế mô hình các quốc gia tiên tiến. Mở đào tạo về quản lý điều hành kinh doanh dịch vụ HTX.

- Các khóa đào tạo nên tập trung các nội dung đào tạo chuyên ngành quản lý kinh tế , tài chính, khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp.

- Cần đào tạo lớp trẻ kế cận đủ trình độ, năng lực chuyên môn tâm huyết với nghề để xây dựng đội ngũ cán bộ HTX có năng lực sáng tạo để xây dựng một hoặc nhiều HTX trên địa bàn dân cư có điều kiện phát triển HTX.

- Cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ Trung cấp trở lên cho cán bộ làm việc trong HTX. Đào tạo nên theo nhu cầu của HTX.

- Có chính sách hỗ trợ hợp lý kinh phí đào tạo, nên hỗ trợ 100% kinh phí cho cán bộ HTX nông nghiệp đi học tại các trường. Nâng cao mức hỗ trợ kinh phí đào tạo về ăn, nghỉ, đi lại.

- Quan tâm mở các khóa đào tạo nghề cho xã viên và cán bộ kỹ thuật của HTX; hỗ trợ 100% kinh phí học nghề cho xã viên.

- Đào tạo cho Ban Chủ nhiệm, ban Quản trị, ban Kiểm soát và kế toán trưởng HTX về kiến thức, thủ tục vay vốn và quản lý nguồn vốn vay giúp cho bà con xã viên.

III. Chính sách bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã

1. Kiến nghị của HTX được điều tra

- Các lớp bồi dưỡng nên bố trí thời gian thích hợp từng ngành, nghề để cán bộ HTX được tham dự đầy đủ hơn.

- Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng cho Ban Chủ nhiệm, Ban Quản trị, Ban Kiểm soát, kế toán trưởng. Mỗi nhiệm kỳ của cán bộ HTX các cơ quan chuyên môn nên mở lớp bồi dưỡng cho cán bộ Lãnh đạo HTX.

- Nội dung các lớp bồi dưỡng cần tập trung như: Chính sách mới về kinh tế tập thể, Luật HTX, kiến thức quản lý kinh tế, quản lý kinh doanh các loại hình dịch vụ HTX; các lớp chuyển giao tiến bộ KHKT sản xuất nông nghiệp, sản xuất VietGap; quản lý tài chính kế toán HTX; nghiệp vụ tiếp thị, quan bá thương hiệu và xây dựng thương hiệu.

- Các lớp bồi dưỡng cần tổ chức tham quan thực tế các mô hình HTX làm ăn có hiệu quả.

2. Kiến nghị của cán bộ HTX

- Bố trí các lớp bồi dưỡng về thời gian, địa điểm phù hợp với công tác của cán bộ HTX từng địa phương.

- Nội dung các khóa bồi dưỡng cần tập trung vào các chuyên ngành sát với thực tế công việc chuyên môn của từng chức danh trong HTX.

- Cần tập trung bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ Lãnh đạo HTX về quản lý kinh tế, tài chính HTX, kiến thức về nông nghiệp, nông thôn để thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Hàng năm quan tâm mở các lớp bồi dưỡng về Khoa học kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, ngành nghề nông thôn cho Lãnh đạo HTX và nghiệp vụ kế toán cho kế toán trưởng HTX.

- Cần bồi dưỡng thường xuyên, liên tục về kiến thức về quản lý, kinh doanh và pháp luật trong kinh doanh, dịch vụ cho Ban Chủ nhiệm, ban Quản trị HTX, Luật HTX và chính sách về phát triển HTX để các HTX đủ sức cạnh tranh cùng các doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

- Nhà nước cần tăng nguồn kinh phí cho công tác bồi dưỡng cán bộ HTX để các cơ quan chuyên môn mở rộng đối tượng bồi dưỡng đến xã viên HTX. Định mức hỗ trợ các lớp bồi dưỡng cần sửa đổi cho phù hợp với giá cả thực tế hiện nay.

- Các lớp bồi dưỡng phải bố trí thời gian phù hợp giữa học và đi tham quan thực tế để trao đổi kinh nghiệm làm ăn giữa các HTX với nhau./.